

Bản án số: 96/2018/HS-PT

Ngày: 14/5/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Ông Hà Huy Hùng

Bà Lê Thu Hương

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hằng Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLPT-HS ngày 23/3/2018 đối với bị cáo Ngô Thị N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Thị N - Sinh 10/02/1973

Nơi sinh: Xã Đồng Thắng, huyện Tr, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú và nơi ở hiện nay: Xóm 6, xã Đồng Thắng, huyện Tr, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Ngô Văn M (còn gọi là M, đã chết) và bà Bùi Thị D; có chồng là Nguyễn Hồng G, có 03 con, con lớn sinh 1992, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 04/4/2017 đến ngày 10/4/2017, bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

Bị cáo không kháng cáo: Lê Thị N, Đỗ Viết T, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Đỗ Thị C, Trần Thị Đ, Lê Văn Đ, Lê Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03 tháng 4 năm 2017 Công an huyện Tr bắt quả tang vụ đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” ăn tiền tại nhà ở của Trần Văn D ở thôn Thọ Lộc, xã Đồng L, huyện Tr, Thanh Hóa. Quá trình kiểm tra điện thoại của các con bạc phát hiện trong điện thoại di động Nokia 105 màu xanh của Trần Văn C, điện thoại Viettel màu đỏ đen của Thiệu Viết Q cùng ở thôn Thọ Lộc, xã Đồng Lợi, huyện Tr có tin nhắn đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề. Quá trình đấu tranh Q và Cấp khai nhận dùng điện thoại di động của mình nhắn tin các số lô, đề để đánh bạc với Đỗ Viết T ở thôn Thị T, xã Đồng T, huyện Tr.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật và bắt khẩn cấp đối với Đỗ Viết T về hành vi thu gom số lô, đề của các con bạc. Thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone4 màu trắng, 01 điện thoại di động Iphone4 màu đen; 01 điện thoại Nokia 220 màu đen; 01 điện thoại Samsung S7392 màu trắng đều đã qua sử dụng; 01 tờ giấy A4, 01 sổ tay H Tiến màu hồng ghi chữ và số. T khai nhận: T bán số lô đề cho Q, Cáp, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị M xã Đồng Thắng; nhận bảng của các thư ký Lê Thị H, Nguyễn Thị T đều ở xã Đồng Tiến, Lê Tiến L ở xã Đồng Thắng huyện Tr, sau đó tập hợp thành bảng và chuyển một phần bảng cho Nguyễn Thị Th ở xã Đ, huyện Đ để hưởng hoa hồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Thị T thu giữ: 01 điện thoại NokiaX1 màu đen, 01 Nokia 128 màu xanh, 01 Nokia 1280 màu xanh đều đã qua sử dụng, 05 tờ giấy có ghi chữ và số, có chữ ký của T.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật và bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Đ thu giữ: 01 điện thoại Xphone màu xanh đã qua sử dụng, 50 tờ giấy có ghi chữ và số, có chữ ký của T. T khai nhận: T nhận bảng số lô, đề của Trần Thị Đ ở xã Khuyến Nông, huyện Tr, sau đó T ghi thêm các số lô, đề do mình nghĩ ra và tập hợp thành bảng chuyển cho Đỗ Viết T để hưởng hoa hồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Trần Thị Đ thu giữ: 01 điện thoại Qmobile màu xanh đã qua sử dụng, 03 tờ giấy có chữ và số, có chữ ký của Đ. Đ khai nhận: Đ bán các số lô, đề cho các con bạc qua các đề, sau đó tập hợp thành bảng và chuyển bảng cho Nguyễn Thị T để hưởng hoa hồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật và bắt khẩn cấp đối với Lê Thị H thu giữ 01 điện thoại Nokia R.1133 màu đen đã qua sử dụng. H khai nhận: H nhận ghi số lô, đề cho Đỗ Thị C, H T và Hưng L rồi tập hợp thành bảng và chuyển một phần bảng cho Đỗ Viết T và Lê Thị N ở Thị Tứ, xã Đồng Tiến, huyện Tr để hưởng hoa hồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Đỗ Thị C thu giữ: 01 điện thoại OPPO màu đen đã qua sử dụng; 05 tờ giấy có ghi chữ và số có chữ ký của Đỗ Thị C. C khai nhận: C đánh bạc trực tiếp với H thông qua việc chuyển bảng và ăn hoa hồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Thị C thu giữ 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh, đen đã qua sử dụng.

Khám xét chỗ ở, đồ vật và bắt khẩn cấp đối với Lê Thị N về hành vi thu gom số lô, đề thu giữ: 01 điện thoại OPPO màu đen, 01 điện thoại Nokia 230 màu đen đều đã qua sử dụng. N khai nhận thu gom số lô, đề của Ngô Thị N, Lê Thị H, Hoàng Thị V và các con bạc sau đó chuyển một phần bảng cho Doãn Thị L ở xã Đông Thịnh, huyện Đ để hưởng hoa hồng.

Khám xét chỗ ở, đồ vật và bắt khẩn cấp đối với Ngô Thị N thu giữ: 01 quyển sổ nhãn hiệu Hồng Hà có chữ, số, chữ ký của Ngô Thị N. N khai nhận ghi số lô, đề cho Lê Văn Đ, Lê Văn Ch ở xã Đồng Thắng và một số con bạc khác, sau đó N tập hợp thành bảng và chuyển cho N để hưởng hoa hồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Doãn Thị L thu giữ 01 điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng.

Ngày 06/4/2017 Đỗ Thị C đến Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Hình thức đánh bạc của các đối tượng, cụ thể như sau: Các con bạc lấy hai số bất kỳ từ 00 đến 99 sau đó đánh bạc với chủ lô, đề hoặc thư ký. Nếu đánh đề thì so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt xổ xổ kiến thiết Miền Bắc, nếu đánh lô thì so sánh với hai số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy. Trúng số đề là trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, số lô là hai số cuối của tất cả các giải. Con bạc nào có nhu cầu ghi số lô, đề sẽ đến gặp thư ký ghi số lô, đề và đọc những số lô, đề cho thư ký ghi chép lại vào 01 tờ giấy (phôi đề) hoặc các con bạc nhắn tin qua tin nhắn điện thoại, sau khi nhận được tin nhắn của các con bạc các chủ đề hoặc thư ký nhắn tin lại là OK nghĩa là đồng ý. Người đánh đề ghi tương ứng với 1.000đ nếu trúng thì được hưởng gấp 70 lần. Số lô được ghi bằng điểm, mỗi điểm lô được tính bằng 23.000đ, nếu trúng người đánh được hưởng 80.000đ trên một điểm lô. Các con bạc mua số lô, đề của ai thì thanh T trực tiếp với người đó. Thư ký sẽ trực tiếp cân đối thắng thua với chủ lô, đề, thừa thì chủ đề hưởng, thiếu thì chủ đề pH bù. Thư ký tập hợp thành bảng rồi chuyển cho chủ đề qua điện thoại bằng hình thức nhắn tin hoặc gọi điện thoại trực tiếp để đọc những số lô, đề. Ngày 03/4/2017 số đề trúng là: 43; số lô trúng là: 02, 03, 07, 10, 13, 19, 20, 25, 28, 38, 43, 50, 56, 81, 89.

Vào các buổi chiều hàng ngày chủ lô, đề ở nhà gọi điện thoại cho các thư ký để ghi các số lô, đề để gom thành bảng; hoặc các thư ký nhắn tin qua tin nhắn điện thoại; hoặc nộp bảng trực tiếp cho chủ lô, đề. Các chủ đề sau khi tính T có thể chuyển bảng hoặc để lại ôm. Sau khi có kết quả xổ xổ kiến thiết Miền Bắc chủ đề và thư ký sẽ tính thắng thua. Tiền thắng thua sẽ được thanh T vào ngày hôm sau. Nếu chủ lô, đề thắng sẽ gặp thư ký lấy tiền, nếu thua thì thư ký gặp chủ lô, đề lấy tiền đồng thời trả tiền triết khấu phần trăm hoa hồng. Tùy từng thỏa thuận mà có thể được hưởng 25%-27% đối với số đề, 1.000đ - 1.200đ đối với một số lô.

Ngày 19/4/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã ra Quyết định trưng cầu giám định phục hồi dữ liệu về số lô, đề của các điện thoại đã thu giữ. Cụ thể hành vi đánh bạc của từng bị cáo được thực hiện như sau:

1.Đỗ Viết T

Khoảng 17h30 ngày 03/4/2017 T ở nhà sử dụng số điện thoại 01668.335.126 và số điện thoại 01659.200.676 để nhận tin nhắn và gọi đến các thư ký để gom bảng số lô, đề. Sau đó T ghi ra tờ giấy A4 những số lô, đề vừa gom.

* Ngày 03/4/2017 T nhận bảng số lô đề của các thư ký:

- Lê Thị H số tiền 1.790.000đ. Bảng này không trúng (Số tiền H đánh bạc với T: 1.790.000đ). H hưởng 162.000đ.

- Nguyễn Thị T số tiền 16.154.000đ. Bảng này trúng 16.650.000đ (Số tiền T đánh bạc với T: 32.804.000đ). T hưởng 2960.000đ.

* T ghi số lô đề cho các con bạc:

- Lê Tiến L số tiền 1.530.000đ. Trúng 1.600.000đ. (Số tiền Lương đánh bạc với T: 3.130.000đ). Lương hưởng 209.000đ.

- Nguyễn Thị C số tiền 1.384.000đ. Trúng 400.000đ (Số tiền C đánh bạc với T 1.784.000đ). C hưởng 220.000đ.

- Nguyễn Thị M 3.719.000đ. Không trúng (Số tiền đánh bạc của M với T: 3.719.000đ). M hưởng 692.000đ..

Đối với các thư ký T trả tiền hoa hồng tương ứng số tiền đề là 25%, còn lô là 1.000đ/1điểm. Sau khi nhận số lô, đề của các thư ký và các con bạc T tập hợp thành bảng, cân đối sau đó T chuyển một phần bảng số lô, đề cho Nguyễn Thị T ở xã Đông Yên, huyện Đ để hưởng hoa hồng, đối với số đề T hưởng 27%, số lô 1.200đ/1điểm.

Ngày 03/4/2017 thời điểm T bị bắt là sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. T nhận bảng số lô, đề của các thư ký và con bạc là: 24.577.000đ (hai mươi tư triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn đồng), trả tiền hoa hồng 4.257.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng), con bạc trúng lô đề là 18.650.000đ. Ngày 03/4/2017 T chuyển bảng số tiền 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng), T được hưởng tiền hoa hồng số tiền 740.000đ (bảy trăm bốn mươi nghìn), bảng T chuyển không trúng. Tổng tiền đánh bạc ngày 03/4/2017 của T là 43.227.000đ (bốn mươi ba triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

Quá trình điều tra T khai nhận ghi lô đề được gần 1 năm và những ngày trước đó có ghi lô đề cho Trần Văn C, Thiệu Viết Q. Tuy nhiên do không thu thập được đầy đủ những tài liệu thể hiện việc T đánh bạc những ngày trước đó nên không có cơ sở xử lý những lần đánh bạc trên mà chỉ có cơ sở xử lý hành vi đánh bạc của Đỗ Viết T ngày 3/4/2017. Số lần T đánh bạc trên 5.000.000đ là 01 lần. T chưa thanh T thắng thua với các con bạc và thư ký.

Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa cũng xác định: Số tiền đánh bạc của T là 43.227.000đ, tuy nhiên trên thực tế các thư ký và con bạc mới chỉ nhấn tin gọi điện chuyển số lô đề cho T, T cũng mới nhấn tin chuyển số lô đề cho Nguyễn Thị T, giữa bị cáo và các đối tượng trên chưa thanh T tiền mua lô đề, tiền trúng lô đề, tiền hoa hồng cho nhau thì Đỗ Viết T bị bắt. Do thực tế T chưa được nhận tiền đánh bạc nên không truy thu số tiền đánh bạc của T trong ngày 3/4/2017.

2. Lê Thị N

Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2017 N ở nhà dùng điện thoại di động của mình 01692.033.532 để nhận số lô đề từ các thư ký. Khi nhận được tin nhắn của các thư ký N nhấn tin lại là Ok nghĩa là đồng ý. Đối với các thư ký N trả tiền hoa hồng số đề là 25%, số lô là 1.000đ/01điểm. Sau khi nhận được số lô, đề từ các thư ký N tập hợp thành bảng, cân đối và san một phần bảng số lô đề của mình cho Doãn Thị L ở xã Đông Thịnh, huyện Đ để hưởng hoa hồng, còn lại N để lại ôm bảng lô đề. Đối với số đề chuyển đi N hưởng 27%, số lô là 1.200đ/01điểm. Thời điểm N bị bắt là sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc.

* Ngày 03/4/2017 N nhận bảng số lô đề của các thư ký:

- Ngô Thị N chuyển bảng cho N số tiền lô, đề: 10.682.000đ (mười triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng). Bảng này trúng 12.250.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N với N là 22.932.000đ.

- Lê Thị H chuyển bảng cho N số tiền lô, đề là: 2.855.000đ (hai triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Bảng này trúng 700.000đ. Tổng tiền đánh bạc của H với N là: 3.555.000đ.

Tổng số tiền N nhận là 13.537.000đ (mười ba triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng). N để lại ôm toàn bộ bảng lô đề. N trả tiền hoa hồng cho các thư ký 1.131.000đ (một triệu một trăm ba mươi một nghìn đồng). Con bạc trúng lô đề số tiền 12.950.000đ. Tổng tiền đánh bạc ngày 03/4/2017 là 26.487.000đ (hai mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng), N thua số tiền 544.000đ.

Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định: Số tiền đánh bạc của N ngày 3/4/2017 là 26.487.000đ, tuy nhiên trên thực tế các thư ký mới chỉ nhận tin gọi điện chuyển số lô đề cho N. Giữa bị cáo và các đối tượng trên chưa thanh T tiền mua lô đề, tiền trúng lô đề, tiền hoa hồng cho nhau thì Lê Thị N bị bắt. Do thực tế N chưa được nhận tiền đánh bạc nên không truy thu số tiền đánh bạc của N trong ngày 3/4/2017.

Ngoài ra căn cứ vào các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra xác định N đánh bạc các ngày sau:

1. Ngày 14/01/2017 N nhận lô đề từ các con bạc với số tiền 4.777.000đ, trả hoa hồng 823.000đ, con bạc trúng lô đề số tiền 1.950.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 6.727.000đ. N thu lợi 2.004.000đ.

2. Ngày 19/02/2017 N chuyển lô đề số tiền 7.765.000đ, hưởng hoa hồng 1.520.000đ, trúng số lô 13.600.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 21.365.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 1.520.000đ.

3. Ngày 20/02/2017 N chuyển lô đề số tiền là 8.820.000đ, được hưởng hoa hồng là 2.381.000đ, bảng này không trúng. Tổng tiền đánh bạc của N là 8.820.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 2.381.000đ.

4. Ngày 21/02/2017 N chuyển lô đề số tiền 7.710.000đ, được hưởng hoa hồng số tiền 1.731.000đ, trúng số đề là 16.000.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 23.710.000đ. N thu lợi bất chính số tiền là 1.731.000đ.

5. Ngày 24/02/2017 N chuyển lô đề số tiền 2.325.000đ, được hưởng số tiền 302.000đ, trúng số đề 2.800.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 5.125.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 302.000đ.

6. Ngày 25/02/2017 N chuyển lô đề số tiền 2.755.000đ, được hưởng số tiền 543.000đ, trúng số đề là 5.600.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 8.355.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 543.000đ.

7. Ngày 28/02/2017 N chuyển lô đề số tiền 1.660.000đ, được hưởng hoa hồng 398.000đ, trúng số đề 7.000.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 8.660.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 398.000đ.

8. Ngày 03/3/2017 N chuyển lô đề số tiền 4.910.000đ, được hưởng số tiền 1.150.000đ, trúng số đề là 3.850.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 8.760.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 1.150.000đ.

9. Ngày 06/3/2017 N chuyển lô đề số tiền 4.785.000đ, được hưởng số tiền 866.000đ, trúng số lô là 2.000.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 6.785.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 866.000đ.

10. Ngày 10/3/2017 N chuyển lô đề số tiền 8.965.000đ, hưởng hoa hồng số tiền 942.000đ, con bạc trúng số lô 5.200.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 14.165.000đ. N thu lợi số tiền 942.000đ.

11. Ngày 11/03/2017 N chuyển lô đề số tiền 5.525.000đ, được hưởng số tiền 965.000đ, trúng số lô 5.600.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 11.125.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 965.000đ.

12. Ngày 14/3/2017 N nhận của Hoàng Thị V số tiền 6.720.000đ. Bảng này trúng 13.000.000đ, trả tiền hoa hồng 1.205.000đ.

+ N giữ lại ôm bảng số tiền 1.015.000đ, con bạc trúng lô đề trong bảng để lại số tiền 4.200.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng để lại 5.215.000đ.,

+ N chuyển cho Doãn Thị L số tiền 5.705.000đ, được hưởng số tiền 914.000đ, trúng tiền lô 8.800.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi là 14.505.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc của N là 19.720.000đ. N được hưởng lợi 914.000đ. N pH thanh T tiền hoa hồng cho con bạc 1.205.000đ + bù tiền trúng lô đề cho con bạc: 3.185.000đ = 4.390.000đ. N pH bù số tiền 4.390.000đ- 914.000đ= 3.476.000đ.

13. Ngày 15/3/2017 N nhận của Hoàng Thị V và các con bạc số tiền 2.550.000đ, trả tiền hoa hồng 352.000đ, con bạc trúng số đề là 700.000đ,

+ N chuyển cho Liên số tiền 4.465.000đ (trong đó tiền do N đánh thêm là 1.915.000đ, số lô đề đánh thêm trúng 3.100.000đ) được hưởng hoa hồng 679.000đ, trúng số lô 3.100.000đ. Tổng tiền N đánh bạc là 7.565.000đ. N thu lợi bất chính số tiền là 679.000đ- 352.000đ= 327.000đ.

14. Ngày 18/3/2017 N nhận của V và các con bạc số tiền 1.200.000đ, trả tiền hoa hồng 300.000đ. Bảng này không trúng.

+ N chuyển cho Liên số tiền 5.270.000đ, được hưởng hoa hồng 1.172.000đ, trúng số đề số lô 6.700.000đ (trong đó tiền N đánh thêm là 4.070.000đ, số lô đề đánh thêm trúng 6.700.000đ). Tổng tiền đánh bạc của N là 11.970.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 1.172.000đ- 300.000đ= 872.000đ.

15. Ngày 19/3/2017 N nhận của V số tiền 5.665.000đ, trả tiền hoa hồng cho con các con bạc 395.000đ, con bạc trúng số lô đề 5.350.000đ .

+ N chuyển cho L số tiền 5.705.000đ, được hưởng số tiền 538.000đ, trúng số lô đề là: 1.850.000đ

Tổng tiền đánh bạc của N là 11.015.000đ. N hưởng lợi số tiền 538.000đ- 395.000đ = 143.000đ.

16. Ngày 20/3/2017 N nhận của V số tiền 2.855.000đ, trả tiền hoa hồng cho các con bạc là 262.000đ. Bảng này trúng 2.200.000đ.

+ N giữ lại ôm bảng số tiền 305.000đ, con bạc trúng số lô đề 2.200.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng để lại là 2.505.000đ.

+. N chuyển cho L số tiền 2.550.000đ, được hưởng hoa hồng 688.000đ, bảng này không trúng.

Tổng tiền đánh bạc của N là 5.055.000đ.

N được hưởng lợi 688.000đ. N pH thanh T tiền hoa hồng cho con bạc 262.000đ + Bù tiền trúng lô đề cho con bạc: 1.895.000đ = 2.157.000đ. N pH bù số tiền 2.157.000đ- 688.000đ= 1.469.000đ.

17. Ngày 21/3/2017 N nhận của Hoàng Thị V số tiền 5.510.000đ, trả tiền hoa hồng cho con bạc 617.000đ, con bạc trúng số lô đề 4.700.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 10.210.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 193.000đ.

18. Ngày 22/3/2017 N nhận của Hoàng Thị V và Ngô Thị N số tiền 6.789.000đ, trả tiền hoa hồng cho các con bạc là 1.483.000đ, con bạc trúng số lô đề 3.300.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 10.089.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 2.006.000đ.

19. Ngày 23/3/2017 N nhận của V số tiền 8.700.000đ, trả tiền hoa hồng cho con bạc là 1.890.000đ. Bảng này trúng lô đề số tiền 8.600.000đ.

+ N giữ lại ôm bảng số tiền 6.475.000đ, con bạc trúng số lô đề là 2.300.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng để lại là 8.775.000đ.

. + N chuyển cho Liên số tiền là 2.225.000đ, hưởng hoa hồng 600.000đ, bảng này trúng số đề là 6.300.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi là 8.525.000đ.

Tổng tiền đánh bạc của N là 17.300.000đ. N pH bù số tiền 2.885.000đ.

20. Ngày 24/3/2017 N nhận của V và N số tiền 5.884.000đ, trả tiền hoa hồng cho các con bạc là 1.233.000đ. Bảng này trúng 1.330.000đ.

. + N giữ lại ôm bảng số tiền 1.839.000đ, con bạc trúng số lô đề là 1.330.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng để lại là 3.169.000đ.

+ N chuyển cho Liên số tiền 4.045.000đ, được hưởng hoa hồng 1.092.000đ, bảng này không trúng. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi là 4.045.000đ

Tổng tiền đánh bạc của N là 7.214.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 368.000đ.

21. Ngày 25/3/2017 N nhận của N và V số tiền 5.675.000đ, trả hoa hồng cho các con bạc là 896.000đ. Bảng này trúng 3.950.000đ.

+ N giữ lại ôm bảng số tiền 2.155.000đ, con bạc trúng số lô đề 450.000đ, Số tiền đánh bạc trong bảng để lại là 2.605.000đ

.+ N chuyển cho Liên số tiền 3.520.000đ, được hưởng 750.000đ, bảng này trúng số đề là 3.500.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi là 7.020.000đ.

Tổng tiền đánh bạc là 9.625.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 1.559.000đ.

22. Ngày 26/3/2017 N nhận của V và N số tiền 5.872.000đ, trả hoa hồng cho các con bạc là 926.000đ. Bảng này trúng 5.600.000đ.

+ N giữ lại ôm bảng số tiền 157.000đ, con bạc trúng số lô 5.600.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng để lại là 5.757.000đ.

+ N chuyển cho Liên số tiền 5.715.000đ, được hưởng hoa hồng 816.000đ, bảng này không trúng. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi là 5.715.000đ.

Tổng tiền đánh bạc là 11.472.000đ. N pH bù số tiền 5.553.000đ.

23. Ngày 31/3/2017 N nhận của N và V số tiền 8.737.000đ, N trả tiền hoa hồng cho các con bạc 1.159.000đ. Bảng này trúng 3.750.000đ.

. + N giữ lại ôm bảng số tiền 6.302.000đ, con bạc trúng số lô đề 3.750.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng để lại là 10.052.000đ.

. + N chuyển cho L số tiền 2.435.000đ, được hưởng hoa hồng 457.000đ, bảng này không trúng. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi là 2.435.000đ.

Tổng tiền đánh bạc của N là 12.487.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 1.850.000đ.

24. Ngày 01/4/2017 N nhận của N và H số tiền 11.880.000đ, trả tiền hoa hồng cho các con bạc là 1.060.000đ, con bạc trúng số lô đề là 3.660.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 15.540.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 7.160.000đ.

25. Ngày 02/4/2017 N nhận của H và N số tiền 13.593.000đ, N trả tiền hoa hồng cho các con bạc là 1.346.000đ, con bạc trúng số lô đề là 11.630.000đ. Tổng tiền đánh bạc của N là 25.223.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 617.000đ.

Như vậy từ ngày 14/01/2017 đến ngày 03/4/2017 N đánh bạc với số tiền trên 5.000.000đ là 26 lần. Tổng số tiền thu lời bất chính là: 27.897.000đ. Do đây là số tiền thu lời bất chính nên cần tịch xung công quỹ nhà N toàn bộ số tiền trên

3. Lê Thị H

Khoảng 16 giờ ngày 03/4/2017 H nhận số lô, đề của các con bạc qua tin nhắn điện thoại di động của H là 0969.214.047. Sau đó H tập hợp thành bảng, cân đối, H chuyển một phần bảng cho Đỗ Viết T và Lê Thị N để hưởng hoa hồng. Đối với số đề H được hưởng 25%, số lô là 1.000đ/1điểm. còn lại H để ôm bảng lô đề. Ngày 3/4/2017 H nhận bảng lô đề của các con bạc gồm:

- Đỗ Thị C đánh lô đề với số tiền 12.800.000đ. Bảng của C trúng 6.200.000đ. C được hưởng hoa hồng 510.000đ. Số tiền đánh bạc của C với H là 19.000.000đ.

- H Tính ở Đồng Thắng đánh lô đề số tiền 2.400.000đ, H Tính hưởng hoa hồng 70.000đ. Không trúng. Số tiền đánh bạc của H Tính với H là 2.400.000đ.

- Hưng L ở Đồng Tiến đánh lô đề số tiền 460.000đ. Hưng L hưởng 10.000đ. Bảng này trúng 800.000đ. Số tiền đánh bạc của Hưng L với H là 460.000đ.

Tổng số tiền đánh lô đề, H nhận của các con bạc là 15.660.000đ (mười lăm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), H trả tiền hoa hồng cho các con bạc 590.000đ (năm trăm chín mươi nghìn đồng). Số tiền trúng 7.000.000đ.

- + H giữ lại ôm số tiền 11.015.000đ (mười một triệu một trăm mười lăm nghìn đồng) con bạc trúng lô đề 6.300.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng để lại là 17.315.000đ.

- + H chuyển cho Lê Thị N số tiền 2.855.000đ (hai triệu tám trăm năm lăm nghìn đồng), được hưởng hoa hồng 318.000đ (ba trăm mười tám nghìn đồng), trúng số đề 700.000đ. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi cho N là 3.555.000đ.

- + H chuyển cho Đỗ Viết T số tiền 1.790.000đ (một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng), được hưởng hoa hồng số tiền 150.000đ, bảng này không trúng. Số tiền đánh bạc trong bảng chuyển đi cho T là 1.790.000đ.

Tổng tiền đánh bạc ngày 03/4/2017 của H là 22.660.000đ.

Ngày 03/4/2017 thời điểm H bị bắt là sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc và chưa kịp thanh T tiền hoa hồng, tiền thắng thua cho các con bạc và người nhận bảng.

Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định: Số tiền đánh bạc của Lê Thị H ngày 3/4/2017 là 22.660.000đ, được hưởng 4.593.000đ, tuy nhiên trên thực tế các thư ký mới chỉ nhận tin gọi điện chuyển số lô đề cho H. Giữa bị cáo và các đối tượng trên chưa thanh T tiền mua lô đề, tiền trúng lô đề, tiền hoa hồng cho

nhau thì Lê Thị H bị bắt. Do thực tế H chưa được nhận tiền đánh bạc nên không truy thu số tiền hưởng lợi của H trong ngày 3/4/2017.

Ngoài lần đánh bạc trong ngày 3/4/2017 thì trong các ngày trước đó Lê Thị H còn nhiều lần ghi lô đề đánh bạc với các con bạc. Tuy nhiên số tiền đánh bạc trong những lần đó đều dưới 5 triệu đồng nên không đủ cơ sở xử lý những lần đánh bạc trên mà chỉ có cơ sở xử lý hành vi đánh bạc của Lê Thị H ngày 3/4/2017. Số lần H đánh bạc trên 5.000.000đ là 01 lần.

4. Ngô Thị N

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 03/4/2017 N sử dụng điện thoại ghi số lô, đề cho các con bạc. Sau đó N tập hợp thành bảng và dùng 02 số điện thoại di động của mình là số 01645.258.418 và số 01667.129.671 để chuyển bảng số lô, đề vào số điện thoại 01692.033.532 của Lê Thị N để hưởng hoa hồng. Đối với số đề N được hưởng 25%, số lô là 800đ/01điểm. Khi nhận được tin nhắn số lô, đề của N thì N nhắn tin lại là OK (nghĩa là đồng ý).

Ngày 3/4/2017 N ghi lô đề cho các con bạc gồm:

- Lê Văn Đ đánh lô đề với số tiền 1.822.000đ (một triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng), bảng này trúng 4.650.000đ. Số tiền đánh bạc của Đ với N là: 6.472.000đ.

- Lê Văn Ch số tiền 4.025.000đ (bốn triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng). bảng này trúng 4.000.000đ. Số tiền đánh bạc của Ch với N là: 8.025.000đ.

- N đánh thêm số tiền là 4.835.000đ. Trúng 3.600.000đ.

Tổng số tiền lô đề N nhận được là 10.682.000đ. N chuyển cho N toàn bộ số tiền 10.682.000đ (mười triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng), hưởng hoa hồng 715.000đ (bảy trăm mười lăm nghìn đồng), trúng số lô đề 12.250.000đ. Tổng tiền đánh bạc ngày 03/4/2017 của N là 22.932.000đ (hai mươi hai triệu chín trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Do thời điểm khám xét và bắt khẩn cấp N là sau khi có kết quả xổ xổ kiến thiết Miền bắc nên N chưa kịp thanh T tiền thắng thua, tiền hoa hồng với Lê Thị N. Đối với số tiền mua lô đề của Lê Văn Ch và Lê Văn Đ đã thanh T cho N là 5.847.000đ.

Ngoài ra trên cơ sở kết quả điều tra có căn cứ xác định N đánh bạc với N những ngày sau:

- Ngày 01/4/2017 N chuyển cho N số tiền lô đề là: 9.135.000đ, hưởng hoa hồng số tiền 787.000đ, bảng này trúng 700.000đ. Tổng số tiền N đánh bạc là 9.835.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 787.000đ.

- Ngày 02/4/2017 N chuyển cho N số tiền lô đề là 10.376.000đ, hưởng hoa hồng số tiền 1.073.000đ, trúng số lô đề là 10.080.000đ. Tổng tiền đánh bạc ngày 02/4/2017 của N là 20.456.000đ. N thu lợi bất chính số tiền 1.073.000đ.

Như vậy từ ngày 01/04/2017 đến ngày 03/4/2017 số lần N đánh bạc trên 5.000.000đ là 03 lần. Số tiền thu lời bất chính của N trong 3 ngày là: 7.707.000đ. Do đây là số tiền thu lời bất chính nên cần tịch xung công quỹ nhà N toàn bộ số tiền trên

Ngoài lần đánh bạc trong ngày 01/4/2017; 02/4/2017; 3/4/2017 thì trong các ngày trước đó Ngô Thị N còn nhiều lần ghi lô đề đánh bạc với các con bạc. Tuy

nhiên số tiền đánh bạc trong những lần đó đều dưới 5 triệu đồng nên không đủ cơ sở xử lý những lần đánh bạc trên.

5. Nguyễn Thị T

Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2017 T ở nhà để Trần Thị Đ mang bảng số lô, đề đến nộp cho T. Sau đó T tập hợp lại và đánh thêm các số lô, đề khác do T nghĩ ra. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày Đỗ Viết T dùng điện thoại di động số 01668.355.126 gọi đến số điện thoại di động của T số 01688.589.570 để T đọc các số lô, đề để T ghi ra giấy. Đối với số đề T được hưởng 25%, số lô là 1.000đ/01điểm. Ngày 03/4/2017 thời điểm T bị bắt là sau khi có kết quả xổ xổ kiến thiết Miền Bắc.

- Ngày 03/4/2017 Trần Thị Đ chuyển bảng cho T số tiền 12.059.000đ (mười hai triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng), được hưởng tiền hoa hồng là 1.735.000đ (một triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Bảng của Đ trúng 8.000.000đ. Số tiền đánh bạc của Đ với T là 20.059.000đ.

- T đánh thêm là 4.095.000đ. Bảng này trúng 8.650.000đ.

T chuyển cho T số tiền 16.154.000đ (mười sáu triệu một trăm năm mươi tư nghìn đồng), được hưởng tiền hoa hồng 2.960.000đ (hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Bảng chuyển đi trúng số tiền lô đề là 16.650.000đ. Tổng tiền đánh bạc ngày 03/4/2017 của T là 32.804.000đ (ba mươi hai triệu tám trăm linh tư nghìn đồng). Số lần đánh bạc trên 5.000.000đ của T là 01 lần.

Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định: Số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị T ngày 3/4/2017 là 32.804.000đ, tuy nhiên trên thực tế Trần Thị Đ mới chuyển số lô đề cho T, T mới nhắn tin chuyển số lô đề cho T. Giữa bị cáo và các đối tượng trên chưa thanh T tiền mua lô đề, tiền trúng lô đề, tiền hoa hồng cho nhau thì T bị bắt nên không truy thu số tiền thu lợi của T trong ngày 3/4/2017.

6. Đỗ Thị C

Khoảng 16 giờ ngày 03/4/2017 C dùng số điện thoại 01637.807.940 để nhắn tin vào số điện thoại 0969.214.047 của Lê Thị H các số lô, đề do mình trực tiếp đánh với H để hưởng hoa hồng. Khi nhận được tin nhắn có số lô, đề của C thì H nhắn tin lại là OK (nghĩa là đồng ý). Đối với số đề thì được hưởng 25%, số lô là 1.000đ/01điểm. Ngày 03/4/2017 thời điểm khám xét chỗ ở, đồ vật đối với C là sau khi có kết quả xổ xổ kiến thiết miền bắc. Ngày 03/4/2017 C chuyển số tiền đánh bạc cho H là 12.800.000đ (mười hai triệu tám trăm nghìn đồng), hưởng hoa hồng 510.000đ (năm trăm mười nghìn đồng). Trúng số lô đề: 6.200.000đ. Tổng tiền đánh bạc của C ngày 03/4/2017 là 19.000.000đ (mười chín triệu đồng). Tổng số tiền đánh bạc của C trên 5.000.000đ là 01 lần.

Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định: Số tiền đánh bạc của Đỗ Thị C ngày 3/4/2017 là 19.000.000đ, C được hưởng hoa hồng 510.000đ. tuy nhiên trên thực tế C mới nhắn tin mua số lô đề của Lê Thị H và chưa thanh T tiền mua lô đề, tiền trúng lô đề, tiền hoa hồng cho nhau thì C bị phát hiện, nên không truy thu số tiền hưởng lợi của C trong ngày 3/4/2017.

7. Trần Thị Đ

Khoảng 16 giờ ngày 03/4/2017 Đ ghi số lô đề cho các con bạc (chỉ biết mặt, không biết tên và địa chỉ), sau đó tập hợp thành bảng (ghi các số lô, đề vào 01 tờ

giấy). Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày Đ đi xe đạp đem các tờ giấy tập hợp số lô, đề nộp cho Nguyễn Thị T để hưởng hoa hồng. Đối với số đề được hưởng 20%, số lô được hưởng 1.000đ/01điểm. Thời điểm khám xét nhà Đ là sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc. Ngày 03/4/2017 Đ chuyển bảng số lô, đề cho T tổng số tiền là 12.059.000đ (mười hai triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng), được hưởng hoa hồng 1.735.000đ (một triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng), trúng số lô 8.000.000đ (tám triệu đồng). Tổng tiền đánh bạc của Đ ngày 03/4/2017 là 20.059.000đ, tiền thu lời của Đ là 1.735.000đ nhưng chưa thanh T. Tổng số lần Đ đánh bạc trên 5.000.000đ là 01 lần.

Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định: Số tiền đánh bạc của Trần Thị Đ ngày 3/4/2017 là 20.059.000đ, Đ được hưởng lợi là 1.735.000đ, tuy nhiên trên thực tế Đ mới chuyển bảng cho Nguyễn Thị T và giữa T và Đ chưa thanh T tiền mua lô đề, tiền trúng lô đề, tiền hoa hồng cho nhau thì Đ bị phát hiện nên không truy thu số tiền hưởng lợi của Đ trong ngày 3/4/2017.

8. Lê Văn Ch

Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2017 Ch dùng số điện thoại 01664.797.686 để nhắn tin đến số điện thoại của Ngô Thị N 01645.258.418 với nội dung ghi các số lô, đề. Sau khi nhận được tin nhắn của Ch thì N nhắn tin lại là OK (nghĩa là đồng ý). Ch mua số lô, đề của N với giá 23.000đ/01điểm. Ngày 03/4/2017 Ch mua số lô, đề với tổng số tiền là 4.025.000đ (bốn triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Ch trúng số lô là 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Tổng tiền đánh bạc của Ch ngày 03/4/2017 là 8.025.000đ (tám triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Ch đã thanh T tiền đánh bạc nhưng chưa thanh T tiền thắng thua với N. Số lần đánh bạc trên năm triệu của Ch là 01 lần.

9. Lê Văn Đ

Khoảng 15 giờ ngày 03/4/2017 Đ dùng số điện thoại 0942.033.564 để nhắn tin các số lô đề vào số điện thoại của N 01645.258.418. Sau khi nhận được tin nhắn của Đ thì N nhắn tin lại là Ok (nghĩa là đồng ý). Ngày 03/4/2017 Đ ghi số lô, đề với tổng số tiền là 1.822.000đ (một triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng). Trúng số lô đề là 4.650.000đ. Tổng tiền đánh bạc ngày 03/4/2017 của Đ là 6.472.000đ (sáu triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Đ đã thanh T tiền đánh bạc nhưng chưa thanh T tiền thắng thua với N. Số lần đánh bạc trên năm triệu của Đ là 01 lần.

Quá trình điều tra Đỗ Viết T khai nhận sau khi nhận được bảng ghi số lô, đề của các thư ký T tập hợp thành bảng và chuyển một phần bảng cho Nguyễn Thị T ở xã Đông Yên, huyện Đông Sơn để hưởng hoa hồng. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc giữa T và T không đủ để xử lý T theo quy định của Pháp luật. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã xử lý hành chính đối với T là phù hợp.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã tiến hành thu giữ điện tín đối với số thuê bao của Doãn Thị Liên là 01632.588.892 và số thuê bao của Hoàng Thị V là 01672.254.098, tuy nhiên hai số thuê bao này không chính chủ, là thuê bao trả trước, xác minh chủ sở hữu nhưng không có kết quả.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Hoàng Thị V, Doãn Thị Liên, Hưng Lan, H Tính để làm rõ hành vi ghi số lô, đề tuy nhiên qua

xác minh hiện các đối tượng không có mặt tại địa phương, vì vậy cơ quan điều tra đã tách hành vi đánh bạc của các đối tượng này, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng Lê Tiến Lương, Thiều Viết Q, Trần Văn Cấp, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Minh có tham gia đánh bạc, tuy nhiên số tiền đánh bạc của các đối tượng trên đều dưới 5.000.000đ, bản thân chưa có tiền án tiền sự nên chưa đủ cơ sở xử lý về mặt hình sự. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định: 01 điện thoại OPPO màu đen của Thiều Viết Q, 01 điện thoại Qmobile thu giữ của Trần Thị Đ, 01 điện thoại Nokia màu xanh thu giữ của Doãn Thị Liên, 02 điện thoại 1280 màu xanh của Nguyễn Thị T, 01 điện thoại Iphone 4 màu đen, 01 điện thoại Nokia 220 màu đen của Đỗ Viết T đều đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Vật chứng của vụ án:

01 điện thoại Nokia 105 màu xanh, 01 điện thoại Viettel màu đỏ; 01 điện thoại Iphone4 màu trắng , 01 Samsung S7392 màu trắng; 01 điện thoại X1 màu đen; 01 điện thoại Xphone; 01 điện thoại OPPO màu đen; 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh, đen; 01 điện thoại OPPO màu đen, 01 điện thoại Nokia 230 màu đen; 01 điện thoại Nokia R-1133 màu đen; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại Nokia 105 màu đỏ-đen; 01 điện thoại INTEX màu Vg; 01 điện thoại 1280 màu đen đến chi cục thi hành án dân sự huyện Tr.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án số 09/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tr đã quyết định: Lê Thị N, Ngô Thị N, Đỗ Viết T, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Trần Thị Đ, Đỗ Thị C, Lê Văn Ch, Lê Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1 Điều 248; điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48, 53 và 33 BLHS năm 1999; xử phạt Ngô Thị N 24 (hai bốn) tháng tù. Truy thu sung công quỹ nhà N số tiền 7.707.000đ Ngô Thị N thu lời bất chính từ việc đánh bạc.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” với mức án từ 10-30 tháng tù, cho hưởng án treo và còn áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tiền đối với một số bị cáo. Án sơ thẩm còn tuyên xử lý tang vật, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, ngày 07/02/2018, bị cáo Ngô Thị N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên nhận thấy bị cáo có thêm một số tình tiết giảm nhẹ mới là: Tích cực giúp các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm; bố đẻ và bố mẹ chồng bị cáo đều là những người có công với đất N, được nhà N tặng thưởng Huy chương kháng C, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e Khoản 1 Điều 356 BLTTHS 2015; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, về quyết định của người tiến hành tố tụng và của Cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên cần được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và nhận định của bản án sơ thẩm, thể hiện: Từ ngày 01/04/2017 đến ngày 03/4/2017, tại nhà Ngô Thị N ở xóm 6, xã Đồng Thắng, huyện Tr, N đã 3 lần có hành vi đánh bạc bằng hình thức nhận ghi số lô, đề cho Lê Văn Ch, Lê Văn Đ rồi tập hợp thành bảng và chuyển cho Lê Thị N ở Thị Tứ, xã Đồng Tiến, huyện Tr để hưởng hoa hồng, cụ thể là:

Ngày 01/04/2017 N đánh bạc với số tiền là 9.835.000đ. Ngày 2/4/2017 đánh bạc với số tiền là 20.456.000đ. Ngày 03/4/2017 đánh bạc với số tiền là 22.932.000đ. Số tiền thu lời bất chính của N trong 3 ngày là 7.707.000đ.

[3] Hành vi nêu trên của Ngô Thị N phạm tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 BLHS 1999 như cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử là có căn cứ. Bị cáo cũng tự nhận thấy có tội như bản án sơ thẩm xử và chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội và còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Bị cáo phạm tội nhiều lần nên PH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS1999; những tình tiết này đã được bản án sơ thẩm xem xét.

[6] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng đã thành khẩn và có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là: Trong vụ án này, bị cáo đã tích cực giúp các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm (có văn bản xác nhận của Công an xã Đồng Thắng); bố đẻ và bố mẹ chồng bị cáo đều là những người có công với đất N, được nhà N tặng thưởng Huy chương kháng C, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục thời nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm q Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 BLHS 1999. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

[10] Xét thấy tại cấp phúc thẩm, bị cáo Ngô Thị N có thêm một số tình tiết giảm nhẹ mới và có nhân thân tốt. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định. Tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo cũng có mức độ. Số lần, số tiền đánh bạc và số vụ việc tham gia ít hơn nhiều so với bị cáo Lê Thị N mà bản án số 09/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tr xét xử, đã có hiệu lực pháp luật (bị cáo N đánh bạc 26 lần, được hưởng lợi 27.897.000đ, bị xử phạt 30 tháng tù, cho hưởng án treo; còn bị cáo N Đánh bạc 03 lần được hưởng lợi

7.707.000đ) .Vì vậy Hội đồng xét xử có thể chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương là phù hợp với quy định tại Điều 60 BLHS.

[11] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét.

[12] Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS 2015.

Chấp nhận kháng cáo của Ngô Thị N; sửa Bản án số 09/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tr về hình phạt đối với Ngô Thị N.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm p, q Khoản 1 Khoản 2 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53, 60 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Ngô Thị N 24 (hai bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc” cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Ngô Thị N cho UBND xã Đồng Thắng, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- TAND huyện Triệu Sơn;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Cơ quan THA hình sự, dân sự;
- UBND xã Đồng Thắng, Triệu Sơn;
- bị cáo, lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Dương Xuân Tuấn

